

Số: /KH-BCĐ

Nam Định, ngày tháng 4 năm 2023

KẾ HOẠCH

Hoạt động của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Nam Định năm 2023

Thực hiện Quyết định số 17/QĐ-UBQGČĐS ngày 04/4/2023 của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2023; Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 15/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XX về chuyển đổi số tỉnh Nam Định đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 29/QĐ-BCĐ ngày 15/4/2022 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Nam Định về việc ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh Nam Định. Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh Nam Định ban hành Kế hoạch hoạt động thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số tỉnh Nam Định năm 2023, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Dữ liệu số

- Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh được ban hành; 100% cơ quan nhà nước có kế hoạch và lộ trình cụ thể để xây dựng, triển khai các cơ sở dữ liệu trong danh mục thuộc phạm vi quản lý

- Danh mục cơ sở dữ liệu mở của tỉnh được ban hành; 100% dữ liệu mở trong danh mục thuộc phạm vi quản của các cơ quan nhà nước được công bố công khai và thực hiện cung cấp trên môi trường điện tử phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- 100% các sở, ban, ngành của tỉnh và UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện chuyển đổi số ít nhất 02 lĩnh vực công tác thuộc phạm vi quản lý và thực hiện chia sẻ dữ liệu trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu LGSP của tỉnh.

- 100% người dân, doanh nghiệp được tạo lập kho dữ liệu điện tử đáp ứng đầy đủ chức năng theo quy định khi phát sinh yêu cầu giải quyết TTHC với các cơ quan nhà nước trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh.

- 100% các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh tiến hành rà soát các chương trình đào tạo để xem xét bổ sung, lồng ghép nội dung, chuẩn đầu ra về dữ liệu lớn, thiết kế, phân tích, xử lý dữ liệu phù hợp với đặc thù tương ứng của từng ngành, nghề đào tạo.

- 100% các trang, cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước được đánh giá an toàn thông tin và gắn nhãn tín nhiệm mạng.

2. Chính quyền số

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật của tỉnh được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

- 80% hồ sơ TTHC được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công; 100% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền từ Trung ương đến địa phương.

- 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa; trên 90% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến toàn trình hoặc một phần; trên 60% hồ sơ thủ tục hành chính được người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến từ xa.

- Trên 10% hoạt động kiểm tra hành chính định kỳ của cơ quan quản lý nhà nước đối với đối tượng quản lý được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Trên 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản.

3. Kinh tế số

- Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP trên 16%.

- Tỷ trọng thương mại điện tử trong tổng mức bán lẻ trên 8,5%.

- 100% cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh triển khai dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt

- 80% cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh triển khai dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt

- Trên 90% doanh nghiệp nhỏ và vừa được tiếp cận dùng thử các nền tảng chuyển đổi số, trên 30% doanh nghiệp nhỏ và vừa thường xuyên sử dụng các nền tảng chuyển đổi số.

4. Xã hội số

- Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động sử dụng điện thoại thông minh trên 80%.

- Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng trên 85%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản định danh điện tử trên 30%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành có chữ ký số hoặc chữ ký điện tử cá nhân trên 20%.

- Tỷ lệ dân số từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch thanh toán tại ngân hàng hoặc tổ chức được phép khác trên 75%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành có tài khoản dịch vụ công trực tuyến trên 60%.
- Tỷ lệ dân số trưởng thành sử dụng nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa trên 30%.
- Tỷ lệ dân số có hồ sơ sức khỏe điện tử trên 80%.

5. An toàn, an ninh mạng

- 90% hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước hoàn thành phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin
- 40% hệ thống thông tin của cơ quan nhà nước đáp ứng yêu cầu bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.
- Tỷ lệ thuê bao điện thoại di động thông minh có sử dụng phần mềm an toàn thông tin mạng cơ bản trên 20%.
- Tỷ lệ hộ gia đình có đường Internet cáp quang băng rộng có sử dụng giải pháp an toàn thông tin mạng cơ bản đạt trên 10%.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

STT	Nhiệm vụ	Chủ trì tham mưu thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Tham mưu cho Bộ TTTT, UBND tỉnh tổ chức Diễn đàn Quốc gia về phát triển kinh tế số Việt Nam (Gồm: 01 Phiên diễn đàn cao cấp và 03 phiên chuyên đề, Thời gian dự kiến 02 ngày 20/7 và 21/7/2023)	Sở TTTT	Các đơn vị trực thuộc Bộ TTTT; Văn phòng UBND tỉnh; UBND TP Nam Định; các sở, ngành có liên quan	- Năm 2023 - Tháng 4 tham mưu cho UBND tỉnh xây dựng kế hoạch, phương án tổ chức - Trước 30/6 hoàn thành công tác chuẩn bị
2	Tổ chức các hội nghị tập huấn nâng phổ biến kiến thức về chuyển đổi số theo ngành, lĩnh vực cho các cơ quan nhà nước và các tổ chức đoàn thể, đội ngũ nòng cốt về chuyển đổi số của tỉnh (dự kiến tổ chức 12 hội thảo, hội nghị)	Sở TTTT	Các sở, ban, ngành và các Tổ chức đoàn thể; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	- Năm 2023 - Trước 30/4 hoàn thành việc tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Kế hoạch. - Từ tháng 5 đến tháng 12 phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện.
3	Xây dựng Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ được Ủy ban Quốc gia về Chuyển đổi số giao thực hiện tại Quyết định số 17/QĐ-UBQGCS ngày 04/4/2023	Sở TTTT	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	- Năm 2023 - Trước 30/4 hoàn thành việc tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Kế hoạch.

				- Từ tháng 5 đến tháng 12 phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện.
4	Xây dựng kế hoạch triển khai năm dữ liệu số - Chủ đề: "Năm 2023 là năm dữ liệu số, tạo lập và khai thác dữ liệu tạo ra giá trị mới"	Sở TTTT	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố	- Năm 2023 - Trước 30/4 hoàn thành việc tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Kế hoạch. - Từ tháng 5 đến tháng 12 phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện.
5	Xây dựng Nền tảng CSDL dùng chung của tỉnh	Sở TTTT	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	- Năm 2023 - 2024 - Trước 30/4 hoàn thành việc tham mưu cho UBND tỉnh ban hành và công bố chiến lược dữ liệu của tỉnh, danh mục CSDL dùng chung của tỉnh - Từ tháng 6 phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện.
6	Xây dựng Công dữ liệu mở của tỉnh	Sở TTTT	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	- Năm 2023 - 2024 - Trước 30/4 hoàn thành việc tham mưu cho UBND tỉnh ban hành và công bố danh mục dữ liệu mở của tỉnh - Từ tháng 6 phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện.
7	Xây dựng Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của tỉnh (Hệ thống IOC); phát triển nền tảng làm việc số cho phép người sử dụng đăng nhập một lần, trải nghiệm xuyên suốt, đồng bộ các chức năng của các nền tảng số, dịch vụ số dùng chung của tỉnh trong thực hiện chuyên đối số, đưa hoạt động của các cơ quan nhà nước và của người dân, doanh nghiệp lên trên môi trường điện tử, thiết bị di động	Sở TTTT	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	- Năm 2023 - 2024 - Trước 30/4 hoàn thành việc tham mưu cho UBND tỉnh phương án triển khai - Từ tháng 6 phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện.
8	Xây dựng hệ thống quản lý và lưu trữ phục vụ việc số hóa thành phần hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính của tỉnh Nam Định	Sở TTTT	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã,	- Năm 2023 - Tiếp tục triển khai theo chủ trương đã được phê duyệt tại Quyết định số 1340/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của UBND tỉnh

			phường, thị trấn	
9	Triển khai ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) phục vụ cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh	Sở TTTT	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	- Năm 2023 - 2024 - Trước 30/4 hoàn thành việc tham mưu cho UBND tỉnh phương án triển khai - Từ tháng 6 phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện.
10	Thực hiện chuyển đổi số toàn diện ngành TTTT tỉnh Nam Định; Xây dựng hoàn chỉnh Bộ CSDL ngành TTTT tỉnh Nam Định	Sở TTTT	Các đơn vị, doanh nghiệp trong ngành TTTT	- Năm 2023 - 2024 - Trước 30/4 hoàn thành việc tham mưu cho UBND tỉnh phương án triển khai - Từ tháng 6 phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện.
11	Xây dựng ứng dụng hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh trên thiết bị di động	Sở TTTT	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	- Năm 2023 - 2024 - Trước 30/4 hoàn thành việc tham mưu cho UBND tỉnh phương án triển khai - Từ tháng 6 phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện.
12	Triển khai hệ thống phục vụ họp không giấy tờ	Sở TTTT	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	- Năm 2023 - 2024 - Trước 30/4 hoàn thành việc tham mưu cho UBND tỉnh phương án triển khai - Từ tháng 6 phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện.
13	Nâng cấp Trung tâm tích hợp dữ liệu của tỉnh	Sở TTTT	Các đơn vị có liên quan	- Năm 2023 - 2024 - Trước 30/4 hoàn thành việc tham mưu cho UBND tỉnh phương án triển khai - Từ tháng 6 phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện.
14	Cập nhật, bổ sung phương án đảm bảo ATTT cấp độ 3 cho Trung tâm THDL của tỉnh	Sở TTTT	Các đơn vị có liên quan	Trước 30/5 hoàn thành việc tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Quyết định thay thế quyết định số 3152/QĐ-UBND về việc phê duyệt cấp độ ATTT hệ thống thông tin
15	Đầu tư, nâng cấp, bổ sung các giải pháp ATTT cho Trung tâm THDL của tỉnh phục vụ thực hiện chuyển đổi số và thực hiện Đề án 06	Sở TTTT	Các đơn vị có liên quan	- Năm 2023 - 2024 - Trước 30/4 hoàn thành việc tham mưu cho UBND tỉnh phương án triển khai

				- Từ tháng 6 phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện.
16	Triển khai giải pháp phòng chống mã độc tập trung cho các máy chủ và các máy trạm trên địa bàn tỉnh	Sở TTTT	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	- Năm 2023 - 2024 - Trước 30/4 hoàn thành việc tham mưu cho UBND tỉnh phương án triển khai - Từ tháng 6 phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện.
17	Thực hiện việc kiểm tra đánh giá việc đảm bảo ATTT đối với các hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh	Sở TTTT	Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn	- Năm 2023 - 2024 - Trước 30/4 hoàn thành việc tham mưu cho UBND tỉnh phương án triển khai - Từ tháng 6 phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện.
18	Xây dựng hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh	Sở TTTT	Các đơn vị có liên quan	- Năm 2023 - 2024 - Trước 30/4 hoàn thành việc tham mưu cho UBND tỉnh phương án triển khai - Từ tháng 6 phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện.
19	Xây dựng hệ thống Camera giám sát an ninh và xử phạt trên địa bàn tỉnh	Công an tỉnh	Các đơn vị có liên quan	- Năm 2023 - 2024 - Trước 30/4/2023 hoàn thành việc tham mưu cho UBND tỉnh phương án triển khai - Từ tháng 6/2024 phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện.
20	Triển khai dịch vụ thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt tại các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh	Sở Y tế	Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh; UBND các huyện, thành phố; các cơ sở y tế	- Trước 30/4 hoàn thành việc tham mưu cho UBND tỉnh ban hành kế hoạch - Từ tháng 6 phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện.
21	Xây dựng Hệ thống Hồ sơ sức khỏe điện tử tỉnh Nam Định	Sở Y tế	Sở TTTT, BHXH tỉnh, Công an tỉnh; UBND các huyện, thành phố; các cơ sở y tế	- Trước 30/4 hoàn thành việc tham mưu cho UBND tỉnh phương án thực hiện - Từ tháng 6 phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện.
22	Triển khai Bệnh án điện tử tại các cơ sở khám chữa bệnh tuyến tỉnh, tuyến huyện theo quy định tại Thông tư số	Sở Y tế	Sở TTTT, BHXH tỉnh, các sở, ban, ngành có liên	- Trước 30/4 hoàn thành việc tham mưu cho UBND tỉnh phương án thực hiện

	46/2018/TT-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế quy định về hồ sơ bệnh án điện tử tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Nam Định		quan; các cơ sở y tế	- Từ tháng 6 phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện.
23	Triển khai dịch vụ thanh toán trực tuyến không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh	Sở Giáo dục và Đào tạo	Ngân hàng nhà nước chi nhánh tỉnh; UBND các huyện, thành phố; các cơ sở giáo dục	- Trước 30/4 hoàn thành việc tham mưu cho UBND tỉnh ban hành kế hoạch - Từ tháng 6 phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện.
24	Xây dựng Cơ sở dữ liệu Cấp, quản lý mã số vùng trồng	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố	- Trước 30/4 hoàn thành việc tham mưu cho UBND tỉnh phương án thực hiện - Từ tháng 6 phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện.
25	Triển khai việc Số hóa cơ sở dữ liệu các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Nam Định giai đoạn từ năm 2016 đến nay	Sở Công thương	UBND các huyện, thành phố	- Trước 30/4 hoàn thành việc tham mưu cho UBND tỉnh phương án thực hiện - Từ tháng 6 phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện.
26	Tiếp tục xây dựng cơ sở dữ liệu lĩnh vực quản lý kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ, đường thủy nội địa	Sở Giao thông Vận tải	Các Sở, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Tiếp tục triển khai
27	Tiếp tục xây dựng cơ sở dữ liệu lĩnh vực đăng ký phương tiện thủy nội địa	Sở Giao thông Vận tải	Các Sở, ngành có liên quan; UBND các huyện, thành phố	Tiếp tục triển khai
28	Triển khai Số hóa Sở hộ tịch trên địa bàn tỉnh Nam Định	Sở Tư pháp	UBND các huyện, thành phố	Triển khai thực hiện theo Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 19/01/2023 của UBND tỉnh
29	Nâng cấp, phát triển và hoàn thiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật của Thư viện tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các đơn vị có liên quan	Triển khai thực hiện theo Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh
30	Xây dựng cơ sở dữ liệu về Thư viện tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các đơn vị có liên quan	Triển khai thực hiện theo Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 28/02/2022 của UBND tỉnh
31	Thực hiện chuyển đổi số trong các trường học Tiểu học, THCS; mục tiêu đưa toàn bộ hoạt động quản lý của Nhà	UBND các huyện, thành phố	Sở GD&ĐT, Sở TTTT; các cơ quan có liên quan	Năm 2023 hoàn thành tối thiểu 30% các trường Tiểu học, THCS trên địa bàn tỉnh

	trường, hoạt động giảng dạy của các thầy giáo, cô giáo và đưa mối quan hệ giao tiếp của các bậc phụ huynh với Nhà trường, các thầy giáo, cô giáo cũng như đưa mọi hoạt động học tập, sinh hoạt của học sinh lên trên môi trường điện tử và thiết bị di động; hướng tới từng bước xây dựng mô hình trường học thông minh trên địa bàn tỉnh			
32	Tổ chức kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng; Tổ quản lý, hỗ trợ hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng.	Tỉnh đoàn; Sở TTTT	UBND các huyện, thành phố	- Trước 30/4 hoàn thành việc kiện toàn Tổ công nghệ số cộng đồng; Tổ quản lý, hỗ trợ hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng và xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2023 - Từ tháng 6 phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện.
33	Rà soát, tổng hợp, số hóa CSDL nhiệm vụ KH&CN từ năm 2010 – năm 2020, đồng bộ với CSDL nhiệm vụ KH&CN quốc gia, kiểm soát truy cập tập trung trên mạng truyền số liệu chuyên dùng, đảm bảo ổn định, thông suốt	Sở KH&CN	Các đơn vị có liên quan	Từ tháng 8 phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện
34	Hoàn thiện và ứng dụng phần mềm nền tảng hỗ trợ quản lý nhiệm vụ KH&CN	Sở KH&CN	Các đơn vị có liên quan	Từ tháng 8 phối hợp với các đơn vị tổ chức triển khai thực hiện
35	Tiếp tục triển khai phần mềm hóa đơn điện tử (HĐĐT) đáp ứng các chính sách mới về HĐĐT, triển khai HĐĐT được khởi tạo từ máy tính tiền	Cục Thuế tỉnh	Các sở, ban ngành, có liên quan	Từ năm 2022 và tiếp tục triển khai theo lộ trình của Tổng cục Thuế
36	Đẩy mạnh triển khai các dịch vụ thuế điện tử cho cá nhân (Etaxmobile)	Cục Thuế tỉnh	Sở TTTT và các cơ quan báo chí	Từ năm 2022 và tiếp tục triển khai theo lộ trình của Tổng cục Thuế
37	Phối hợp triển khai kết nối liên thông điện tử trong xác định nghĩa vụ tài chính là đất đai	Cục Thuế tỉnh, Sở TNMT	Sở TTTT	Từ tháng 03/2023
38	Triển khai nộp tờ khai trước bạ phương tiện bằng phương thức điện tử	Chi cục Thuế các huyện, khu vực		Từ tháng 03/2023

39	Chuẩn hóa dữ liệu MST cá nhân, sử dụng mã định danh cá nhân thay cho Mã số thuế cá nhân	Cục Thuế tỉnh	Các sở ban, ngành liên quan, tổ chức doanh nghiệp	Từ tháng 03/2023
40	Xây dựng Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành (Hệ thống IOC) tại UBND thành phố Nam Định và UBND huyện Hải Hậu để tiên phong ứng dụng nền tảng làm việc số cho phép người sử dụng đăng nhập một lần, trải nghiệm xuyên suốt, đồng bộ các chức năng của các nền tảng số, dịch vụ số dùng chung của tỉnh trong thực hiện chuyển đổi số, đưa hoạt động của các cơ quan nhà nước và của người dân, doanh nghiệp lên trên môi trường điện tử, thiết bị di động	UBND TP Nam Định; UBND huyện Hải Hậu	Sở TTTT, Các sở, ban, ngành có liên quan	Theo lộ trình thực hiện của UBND tỉnh

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì hướng dẫn, đôn đốc các thành viên Ban Chỉ đạo; các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này.
- Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch, kịp thời đề xuất với Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo những vấn đề phát sinh để xem xét, giải quyết.
- Tổ chức kiểm tra, theo dõi, đánh giá và đề xuất các giải pháp đẩy mạnh triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch.
- Tổ chức công tác thông tin, tuyên truyền, đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, công đồng doanh nghiệp và người dân về các nội dung chuyển đổi số.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo

- Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn được phân công theo quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh Nam Định; trên cơ sở các mục tiêu và nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch chi tiết để chỉ đạo, triển khai thực hiện trong đó xác định các nội dung nhiệm vụ cụ thể để phân đầu đạt các chỉ tiêu đề ra thuộc trách nhiệm của cá nhân, ngành phụ trách.
- Đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện các nhiệm vụ Chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý nhà nước của các Sở, ngành, địa phương.
- Chủ động đề xuất với Trưởng Ban Chỉ đạo về những nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số thuộc lĩnh vực cá nhân phụ trách.

3. Các Sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố Nam Định

- Nêu cao vai trò, trách nhiệm, gương mẫu của người đứng đầu đơn vị, địa phương trong việc đôn đốc, tăng cường chuyển đổi số trong chỉ đạo điều hành, nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho cán bộ, công chức người dân và doanh nghiệp.

- Chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm được giao tại kế hoạch này và các nhiệm vụ khác do các Bộ, ngành chủ quản chỉ đạo, hướng dẫn.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu có sẵn của đơn vị góp phần xây dựng hệ thống thông tin phục vụ điều hành của lãnh đạo các cấp thực hiện chính quyền số, chính quyền thông minh tỉnh Nam Định.

- Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch hàng Quý gửi về Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 10 của tháng cuối Quý để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch hoạt động thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số tỉnh Nam Định năm 2023 của Ban Chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Nam Định./.

Nơi nhận:

- Bộ TTTT;
- Thường trực TU;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VP1, VP7.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Trần Lê Đoài**